

Kết quả review chỉ số VN Diamond tháng 4/2026: Loại KDH

Võ Thị Nhật Minh
Trưởng phòng, Nghiên Cứu ETF
minh.vtn@hsc.com.vn
+84 28 3823 3299 Ext. 365

- Sàn HSX đã công bố kết quả review bán niên nửa đầu năm 2026 cho chỉ số VN Diamond. Ngày cuối để hoàn thành cơ cấu danh mục là ngày 29/4/2026 và ngày có hiệu lực sẽ là ngày 5/5/2026.
- Cổ phiếu KDH bị loại khỏi giỏ chỉ số và không có cổ phiếu mới nào được thêm vào trong kỳ review này, đúng với dự báo của HSC. Tỷ trọng của KDH đã giảm mạnh trong đợt này và dự kiến sẽ được loại ra hoàn toàn trong kỳ review tiếp theo.
- Hiện có 5 quỹ ETF sử dụng chỉ số VN Diamond làm cơ sở. Để tái cơ cấu, các quỹ ETF này dự kiến sẽ mua vào đáng kể cổ phiếu FPT và ACB, đồng thời bán ra đáng kể KDH, VPB và MWG.

Không có cổ phiếu nào được thêm vào; loại KDH

Trong kỳ review này, không có cổ phiếu nào đáp ứng đầy đủ các tiêu chí của VN Diamond để được thêm vào giỏ chỉ số. Trong khi đó, KDH bị loại khỏi giỏ chỉ số do tỷ lệ FOL thấp (dưới 65%, được tính bằng sở hữu của NĐTNN/tổng room ngoại). Tỷ trọng của KDH sẽ giảm mạnh trong kỳ này và dự kiến sẽ bị loại hoàn toàn trong kỳ review tiếp theo.

5 quỹ ETF dự kiến bán ra đáng kể KDH, VPB, MWG; mua vào FPT, ACB

Các quỹ ETF lấy chỉ số VN Diamond làm cơ sở dự kiến sẽ bán ra đáng kể cổ phiếu KDH để tái cơ cấu danh mục, cùng với khoảng 1,9 triệu cổ phiếu VPB và 1 triệu cổ phiếu MWG đồng thời mua vào khoảng 5,9 triệu cổ phiếu FPT và 0,9 triệu cổ phiếu ACB.

Ngày cuối để hoàn thành tái cơ cấu danh mục là ngày 29/4/2026.

Bảng 1: Kết quả review chỉ số VN Diamond

VN Diamond Index review		Ghi chú
Thêm vào	Không có	
Loại ra	KDH	Giảm 50% tỷ trọng cổ phiếu KDH trong kỳ review này và 50% trong kỳ review sau

Nguồn: HSX, HSC

Bảng 2: Các tiêu chí của chỉ số VN Diamond (phiên bản 3.0)

VN Diamond Index		Tiêu chí
Thời gian niêm yết		Ít nhất 3 tháng
Vốn hóa	Vốn hóa_free float >= 2.000 tỷ đồng cho cổ phiếu thuộc VNAIIShare	
	Vốn hóa_free float >= 5.000 tỷ đồng cho cổ phiếu ngoài VN AIIShare	
Thanh khoản (*)	Giá trị giao dịch khớp lệnh >= 10 tỷ đồng/ngày đối với cổ phiếu hiện có	
Tỷ lệ FOL	Giá trị giao dịch khớp lệnh >= 20 tỷ đồng/ngày cho cổ phiếu mới	
		Ít nhất 65% đối với cổ phiếu hiện có
		Ít nhất 95% đối với cổ phiếu mới
PE	0 <= PE <= 2 lần PE bình quân đối với cổ phiếu mới (12 quý)	
	0 <= PE <= 3 lần PE bình quân đối với cổ phiếu hiện có (12 quý)	
Tỷ trọng		<= 15% cho cổ phiếu riêng lẻ
		<=40% cho nhóm
Số mã cổ phiếu		Tối thiểu 10 cổ phiếu
Kỳ tài cơ cấu		Nửa năm (tháng 4, tháng 10)

Nguồn: HSX, HSC

Một cổ phiếu bị loại khỏi chỉ số VN Diamond

Chỉ số VN Diamond đã công bố kết quả review bán niên vào ngày 20/4/2026 với ngày cuối để hoàn thành tái cơ cấu danh mục và ngày hiệu lực lần lượt là 29/4/2026 và 4/5/2026. Không có cổ phiếu nào được thêm vào, trong khi KDH bị loại khỏi giỏ chỉ số, sát với dự báo của HSC.

Không có cổ phiếu nào được thêm vào, KDH bị loại ra

Giỏ chỉ số VN Diamond bao gồm các cổ phiếu được lựa chọn từ VN Index, và VN Index được lựa chọn từ mọi cổ phiếu trên sàn HSX. VN Diamond gồm các cổ phiếu có tỷ lệ FOL thấp, P/E hợp lý, và vốn hóa free float ít nhất 2 nghìn tỷ đồng (86 triệu USD).

Trong kỳ review tháng 4, không có cổ phiếu nào đáp ứng tiêu chí của VN Diamond để được thêm vào, trong khi KDH bị loại khỏi giỏ chỉ số do tỷ lệ FOL thấp. Cụ thể, tỷ lệ FOL của KDH đạt 62% (được tính bằng sở hữu của NGTTN/tổng room ngoại), thấp hơn ngưỡng tối thiểu để được giữ lại trong chỉ số.

Do đó, tỷ trọng hiện tại của KDH (khoảng 1,7%) sẽ giảm mạnh xuống khoảng 0,8% trong kỳ review này, và dự kiến sẽ bị loại hoàn toàn (0%) trong kỳ review tiếp theo vào tháng 10/2026.

Như vậy, chỉ số VN Diamond vẫn duy trì 18 cổ phiếu thành phần trong kỳ review này do KDH chưa bị loại ra hoàn toàn. Nhóm ngân hàng tiếp tục là thành phần lớn nhất, chiếm khoảng 40% tỷ trọng giỏ chỉ số, với các cổ phiếu chiếm tỷ trọng cao nhất trong nhóm là TCB (8,5%), MBB (7,1%), ACB (7,0%), VPB (6,2%) và HDB (5,4%).

FPT và MWG là hai cổ phiếu có tỷ trọng lớn nhất trong toàn giỏ chỉ số, lần lượt ở mức 15,0% và 14,9%, tiếp theo là PNJ với 11,8%. Nhìn chung, top 5 cổ phiếu có tỷ trọng lớn nhất chiếm khoảng 57,8% tổng tỷ trọng của giỏ chỉ số.

Khối lượng mua bán dự kiến của các quỹ DCVFMVN Diamond ETF, KIM Growth VN Diamond ETF, MAFM VN Diamond ETF, BVFVN Diamond ETF và ABFVN Diamond ETF

Hiện có 5 quỹ ETF (DCVFM VN Diamond ETF, KIM Growth VN Diamond ETF, MAFM VN Diamond ETF, BVF VN Diamond ETF và ABF VN Diamond ETF) đang sử dụng chỉ số VN Diamond làm cơ sở. Việc thay đổi các thành phần và tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục VN Diamond sẽ ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động giao dịch của các quỹ ETF này.

Tổng giá trị tài sản quản lý hiện tại của các quỹ DCVFM VN Diamond ETF, KIM Growth VN Diamond ETF, MAFM VN Diamond ETF, BVF VN Diamond ETF và ABF VN Diamond ETF lần lượt đạt khoảng 482,4 triệu USD, 2,9 triệu USD, 11,7 triệu USD, 2,2 triệu USD và 2,9 triệu USD. HSC ước tính 5 quỹ ETF này sẽ bán ra tổng cộng khoảng 4,4 triệu cổ phiếu KDH. Đồng thời, các quỹ này cũng dự kiến bán ra đáng kể cổ phiếu VPB (1,9 triệu cổ phiếu) và MWG (1,0 triệu cổ phiếu) và mua vào đáng kể FPT (5,9 triệu cổ phiếu), ACB (0,9 triệu cổ phiếu) và MBB (0,8 triệu cổ phiếu).

Lưu ý, biến động giá cổ phiếu và số lượng chứng chỉ quỹ từ nay đến khi kết thúc đợt cơ cấu danh mục có thể làm thay đổi tỷ trọng, cũng như khối lượng mua bán dự kiến của từng cổ phiếu.

Kỳ review bán niên tiếp theo sẽ diễn ra vào tháng 10/2026.

Bảng 3: : Các cổ phiếu thành phần mới trong giỏ VN Diamond Index T4/2026

Không thêm vào cổ phiếu nào, nhưng loại ra KDH

Mã CK	Ngành	Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	Tỷ lệ free float	Tỷ trọng FOL	Trọng số thanh khoản	Giới hạn trọng số của cổ phiếu mới hoặc cổ phiếu được duy trì	Giới hạn tỷ trọng vốn hóa	Tỷ trọng mới
TCB	Ngân hàng	7,086,240,414	55%	100%	100%	100%	20%	8.5%
MBB	Ngân hàng	8,054,999,909	50%	100%	100%	100%	20%	7.1%
ACB	Ngân hàng	5,136,656,599	85%	100%	100%	100%	20%	7.0%
VPB	Ngân hàng	7,933,923,601	55%	75%	100%	100%	20%	6.2%
HDB	Ngân hàng	5,005,276,323	80%	75%	100%	100%	20%	5.4%
CTG	Ngân hàng	7,766,944,637	15%	75%	100%	100%	20%	2.1%
MSB	Ngân hàng	3,120,000,000	70%	100%	100%	100%	20%	1.8%
TPB	Ngân hàng	2,774,046,873	55%	75%	100%	100%	20%	1.3%
OCB	Ngân hàng	2,663,052,284	30%	75%	100%	100%	20%	0.5%
FPT	Dịch vụ CNTT	1,703,507,121	85%	50%	100%	100%	81%	15.0%
MWG	Bán lẻ	1,468,423,529	75%	100%	100%	100%	46%	14.9%
PNJ	Dệt may & hàng xa xỉ	341,149,107	90%	100%	100%	100%	100%	11.8%
GMD	Vận tải	426,495,109	95%	75%	100%	100%	100%	7.6%
REE	Công nghiệp	541,658,139	35%	100%	100%	100%	100%	4.1%
NLG	BDS	485,097,383	80%	75%	100%	100%	100%	2.8%
CTD	Xây dựng	111,825,424	55%	100%	100%	100%	100.0%	1.7%
BMP	Sản phẩm xây dựng	81,860,938	45%	75%	100%	100%	100%	1.4%
KDH	BDS	1,122,214,899	65%	25%	100%	50%	100%	0.8%
Tổng cộng								100%
Ngành Ngân hàng								39.8%
Các ngành khác								60.2%

Nguồn: HSX, HSC ước tính

Bảng 4: Ước tính số lượng cổ phiếu mua vào/bán ra của các quỹ DCVFMVN Diamond ETF, KIM Growth VN Diamond ETF, MAFMVN Diamond ETF, BVFVN Diamond ETF, và ABFVN Diamond ETF

STT	Mã CK	Tỷ trọng mới	DCVFMVN Diamond ETF	MAFMVN Diamond ETF	BVFVN Diamond ETF	KIM Growth VN Diamond ETF	ABFVN Diamond ETF	+/- cổ phiếu từ 5 quỹ ETF	Tác động
1	FPT	15.0%	5,745,390	130,727	28,996	33,821	22,040	5,960,974	0.49
2	ACB	7.0%	941,246	13,109	160	(712)	1,059	954,861	0.07
3	MBB	7.1%	737,448	23,528	2,337	1,712	1,372	766,398	0.03
4	TCB	8.5%	642,580	10,241	8,733	13,896	3,741	679,192	0.05
5	HDB	5.4%	417,815	1,440	8,513	5,302	1,047	434,116	0.03
6	TPB	1.3%	349,220	10,294	8,702	(1,914)	(1,155)	365,146	0.03
7	OCB	0.5%	120,716	17,935	22,252	3,880	(1,450)	163,333	0.10
8	CTG	2.1%	51,859	4,609	870	738	(1,332)	56,744	0.00
9	CTD	1.7%	(56,443)	3,933	(1,929)	(1,413)	1,349	(54,503)	(0.06)
10	BMP	1.4%	(153,431)	8,102	1,529	2,325	215	(141,259)	(0.66)
11	GMD	7.6%	(116,903)	(13,532)	(3,301)	(11,560)	(1,873)	(147,169)	(0.06)
12	REE	4.1%	(610,091)	(15,754)	1,270	(11,647)	(3,073)	(639,295)	(0.56)
13	MSB	1.8%	(755,823)	(41,991)	(7,925)	(1,661)	(7,446)	(814,846)	(0.12)
14	PNJ	11.8%	(948,426)	(29,732)	(792)	(6,126)	(3,001)	(988,077)	(0.51)
15	NLG	2.8%	(948,619)	(22,069)	(4,165)	(10,460)	(4,442)	(989,755)	(0.27)
16	MWG	14.9%	(1,028,986)	(33,128)	(6,887)	(294)	(1,505)	(1,070,800)	(0.13)
17	VPB	6.2%	(1,886,354)	(36,508)	2,989	(6,019)	(7,764)	(1,933,656)	(0.11)
18	KDH	0.8%	(4,246,086)	(90,962)	(25,693)	(21,162)	(18,431)	(4,402,335)	(0.87)
		100%							

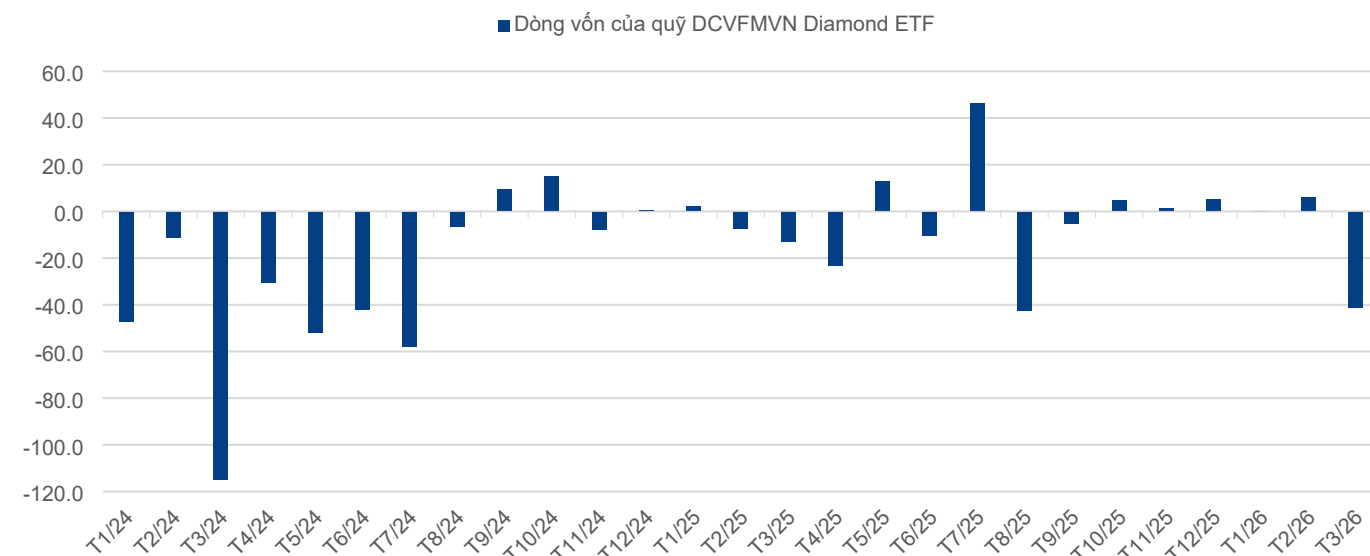
Nguồn: HSC ước tính

Bảng 5: Các cổ phiếu được đề cập đến trong báo cáo này

Mã CK	Ngành*	Thị giá (đồng)	Vốn hóa (triệu USD)	Khuyến nghị	Giá mục tiêu (đồng)
CTG	Ngân hàng	34,850	10,280	Mua vào	48,300
TCB	Ngân hàng	32,700	8,801	Mua vào	44,500
VPB	Ngân hàng	27,550	8,302	Mua vào	37,300
MBB	Ngân hàng	26,300	8,046	Mua vào	31,800
FPT	CNTT	75,100	4,859	Mua vào	113,500
ACB	Ngân hàng	23,750	4,633	Mua vào	32,000
MWG	Hàng tiêu dùng không thiết yếu – Bán lẻ	85,600	4,774	Mua vào	108,200
HDB	Ngân hàng	26,700	5,076	Mua vào	33,000
TPB	Ngân hàng	16,250	1,712	Mua vào	20,000
MSB	Ngân hàng	12,450	1,610	Mua vào	15,400
KDH	Phát triển BĐS	25,700	1,095	Mua vào	35,400
REE	Dịch vụ tiện ích - Điện	64,800	1,333	Mua vào	79,100
OCB	Ngân hàng	11,450	1,158	Mua vào	15,300
PNJ	Hàng tiêu dùng không thiết yếu – Bán lẻ	111,900	1,450	Mua vào	150,000
GMD	Vận tải	74,000	1,181	Mua vào	90,000
NLG	Phát triển BĐS	28,150	519	Mua vào	39,700
BMP	Tư liệu sản xuất	151,000	469	Tăng tỷ trọng	153,000
CTD	Xây dựng	81,300	324	Mua vào	104,762

Nguồn: HSC

Biểu đồ 6: Dòng vốn hàng tháng của quỹ DCVFMVN Diamond ETF (triệu USD)



Nguồn: Bloomberg, HSC

Tuyên bố miễn trách

Bản quyền thuộc về CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC) 2025.

Báo cáo này được HSC hoặc một trong các chi nhánh viết và phát hành để phân phối tại Việt Nam và nước ngoài; phục vụ cho các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp là khách hàng của HSC và đồng ý nhận các sản phẩm nghiên cứu phân tích dành cho khách hàng tổ chức của HSC. Nếu quý độc giả không thuộc đối tượng nhà đầu tư nói trên, báo cáo này sẽ không nhằm phục vụ quý độc giả và quý độc giả không nên đọc hoặc dựa vào nội dung báo cáo này.

Báo cáo nghiên cứu này được viết với mục tiêu duy nhất là cung cấp những thông tin khái quát đến nhà đầu tư tổ chức. Báo cáo này không nhằm tới những mục tiêu đầu tư cụ thể, tình trạng tài chính cụ thể hay nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nào nhận được hoặc đọc báo cáo này. Nhà đầu tư phải có quyết định của riêng mình dựa trên tình hình tài chính và mục tiêu đầu tư cụ thể của mình. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào tại bất kỳ lãnh thổ có quyền tài phán nào. Đồng thời, các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo cũng không nhằm mục đích quảng cáo cho bất cứ công cụ tài chính nào.

Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của HSC và có thể thay đổi mà không cần thông báo. HSC có thể đưa ra khuyến nghị hoặc nhận định khác đối với các đối tượng nhà đầu tư không đồng ý với nội dung của báo cáo này. HSC không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về sự hoàn chỉnh cũng như độ chính xác của thông tin.

Nhằm đảm bảo sự tách biệt và tính độc lập giữa chuyên viên phân tích và nhân viên của bộ phận tự doanh, HSC có thể có hoặc không có vị thế tự doanh đối với bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này. Nhân viên của bộ phận tự doanh của HSC có thể tham khảo gợi ý của bộ phận nghiên cứu khi mua hoặc bán các vị thế tự doanh hoặc các vị thế do các quỹ của HSC quản lý nắm giữ. HSC có thể giao dịch cho chính công ty theo gợi ý về giao dịch ngắn hạn của các chuyên viên phân tích trong báo cáo này và cũng có thể tham gia vào các giao dịch trái ngược với ý kiến tư vấn. Theo chính sách giao dịch cá nhân, nhân viên của HSC cũng có thể có lợi ích tài chính đối với các chứng khoán được đề cập trong báo cáo này hoặc các công cụ liên quan. HSC cũng có thể có nghiệp vụ ngân hàng đầu tư hoặc tìm kiếm mối quan hệ hợp tác kinh doanh với những công ty được đề cập trong báo cáo này.

Nhà đầu tư phải lưu ý rằng giá và khối lượng giao dịch của các công cụ tài chính luôn biến động, có thể lên hoặc xuống. Những diễn biến trong quá khứ, nếu có, không hàm ý cho những kết quả tương lai.

Báo cáo này là tài sản của HSC và không được công bố rộng rãi ra công chúng, vì vậy không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo hay toàn bộ báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của HSC. Mọi cá nhân, tổ chức sẽ chịu trách nhiệm đối với HSC về bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào mà HSC hoặc khách hàng của HSC phải chịu do bất kỳ hành vi vi phạm theo Tuyên bố miễn trách này và theo quy định của pháp luật.

Giải thích các mức đánh giá cổ phiếu dành cho khách hàng tổ chức

Mua vào: Kỳ vọng tăng giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Tăng tỷ trọng: Kỳ vọng tăng giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Nắm giữ: Kỳ vọng tăng giá hoặc giảm giá dưới 5% trong khoảng thời gian 12 tháng
Giảm tỷ trọng: Kỳ vọng giảm giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Bán ra: Kỳ vọng giảm giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng



CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT VÀ ĐỘI NGŨ PHÂN TÍCH HÀNG ĐẦU VIỆT NAM
Được trao bởi Finance Asia, Asiamoney, Institutional Investor & Thomson Reuters

TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 2, 3, 5, 6, 7, 11 & 12 Tòa nhà AB
76 Lê Lai, Phường Bến Thành, TP HCM
T: (+84 28) 3823 3299
F: (+84 28) 3823 3301

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 2, Tòa nhà Cornerstone
16 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm
T: (+84 24) 3933 4693
F: (+84 24) 3933 4822

E: info@hsc.com.vn W: www.hsc.com.vn